

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2021/HS-ST
Ngày: 05-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Thanh
2. Ông Lê Quang Thanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ong Thị Ngọc Tâm là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 244/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 và Thông báo số 212/TB-TA ngày 21 tháng 9 năm 2021 về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Châu Phạm Nhật Việt A**, sinh năm 1999, tại Đồng Tháp; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Tổ B, khóm M, phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Cha: Châu Văn P; Mẹ: Phạm Thị T; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Bùi Thị Mai H; Có một con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/01/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 03 năm tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”, án đã có hiệu lực pháp luật; Bắt tạm giam ngày 15/12/2020, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hữu K**, sinh năm 1999, tại Đồng Tháp; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Tổ M, ấp M, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 6/12; Cha: Nguyễn Viết T; Mẹ: Nguyễn Thị T; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không. Bắt tạm giam ngày 15/12/2020, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

3. Họ và tên: **Nguyễn Võ Thanh H**, sinh năm 2000, tại Đồng Tháp; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Tổ T, ấp H, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Cha: Nguyễn Văn H; Mẹ: Võ Thị Thùy D; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Võ Ngọc H; Có một con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bắt tạm giam ngày 15/12/2020, đến ngày 01/02/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Lê Minh T, sinh năm 1982. (có mặt)

Địa chỉ: Khóm T, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/10/2020, Châu Phạm Nhật Việt A, Nguyễn Hữu K và Nguyễn Võ Thanh H sau khi tham gia uống rượu, bia trong tiệc sinh nhật với nhiều người tại QH, đường T, Phường M, thành phố C xong thì hẹn nhau đến Cửa hàng Bách hóa tiện lợi tại khu vực tổ H, khóm H, Phường M, thành phố C để uống cà phê.

Lúc này, Lê Minh T, sinh năm 1982, ngụ khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp từ trong Cửa hàng Bách hóa tiện lợi thuộc tổ H, khóm H, Phường M, thành phố C đi ra gặp Châu Phạm Nhật Việt A và thấy có hình xăm trên người nên nói với Việt A “nhìn hình xăm giang hồ” từ đó hai bên xảy ra mâu thuẫn, cự cãi. Việt A dùng nón bảo hiểm đánh một cái trúng vào vùng đầu và một cái vào vai của T. T nhặt một viên gạch ống ném về phía Việt A nhưng không trúng, Việt A dùng nón bảo hiểm ném trúng vào lưng T nên T bỏ chạy

sang bên kia đường đứng cầm cây khiêu khích. Lúc này, Nguyễn Võ Thanh H và Nguyễn Hữu K là bạn của Việt A chạy đến nghe Việt A nói T đánh nhau với Việt A nên H, K và Việt A cùng nhau xông vào đánh T, T cầm cây đánh chống trả nhưng không gây thương tích cho ai.

Tuần bỏ chạy trở lại bên đường Cửa hàng Bách hóa thì bị vấp ngã té nằm sấp xuống đường mặt nghiêng qua bên phải. Việt A, K và H đuổi theo, Việt A dùng chân phải đang mang giày da đá mạnh 01 cái trúng vào trán và 01 cái trúng vào mũi của T, K đứng đối diện Việt A dùng chân có mang dép đá nhiều cái vào phần bụng và ngực của T, H dùng chân đang mang dép đá nhiều cái vào phần bụng của T, Việt A, K và H tiếp tục dùng tay đánh vào người của T nhiều cái đến khi T không còn chống cự. Việt A cầm khối bê tông kích thước 25x23x9cm dự định đánh T nhưng sau đó tự dừng lại do thấy T bị chảy nhiều máu trên mặt và nằm yên thì cả nhóm bỏ đi.

T được người dân xung quanh đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp đến ngày 13/10/2020 xuất viện. Ngày 07/10/2020, T làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Việt A, H và K.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 349/TgT ngày 17/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp, kết luận: tỷ lệ tổn thương trên cơ thể của Lê Minh T tại thời điểm giám định là 37%. Các tổn thương trên do ngoại lực tác động gồm sẹo vết thương phần mềm thái dương phải do vật tày có cạnh gây ra; Sẹo vết thương phần mềm sau tai trái do vật nhọn gây ra và các tổn thương vỡ xương ổ mắt phải không ảnh hưởng thị lực và gãy xương chính mũi không ảnh hưởng chức năng thở do vật tày gây ra.

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ: 02 nón bảo hiểm màu hồng và màu trắng; 02 thanh gỗ dài khoảng 60-70 cm; 01 viên gạch ống màu nâu; 01 khối bê tông kích thước 25x23x9cm; 02 đôi dép.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A nhận dạng giày tương tự dùng để gây thương tích cho bị hại. Đối với nón bảo hiểm Việt A dùng để đánh bị hại là loại nón S màu trắng do Việt A tự giao nộp.

Bị hại Lê Minh T và 03 bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị và tiền hồi phục sức khỏe, mất thu nhập khi điều trị thương tích là 74.000.000 đồng. Anh T đã nhận được 59.000.000 đồng còn lại 15.000.000 đồng gia đình bị cáo Việt A và bị cáo K cam kết tiếp tục bồi thường thay. Ngày 24/5/2021, anh T đã tự nguyện làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

Châu Phạm Nhật Việt A, Nguyễn Hữu K và Nguyễn Võ Thanh H và yêu cầu bồi thường đủ 15.000.000 đồng như thỏa thuận.

Trong quá trình điều tra các bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A, Nguyễn Hữu K và Nguyễn Võ Thanh H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích, sơ đồ, biên bản, bản ảnh hiện trường, lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 84/CT-VKS-TPCL ngày 25 tháng 8 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố các bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A; Nguyễn Hữu K và Nguyễn Võ Thanh H, về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A; Nguyễn Hữu K và Nguyễn Võ Thanh H đều thừa nhận đã thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Lê Minh T, thống nhất và không khiếu nại gì với kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Lê Minh T là 37% như nội dung cáo trạng đã nêu và thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo Việt A thừa nhận có dùng nón bảo hiểm đánh trúng vào lưng, đầu; dùng tay và chân mang giày da đánh và đá nhiều cái vào đầu, mặt, vào người của bị hại. Bị cáo K và bị cáo H thừa nhận các bị cáo có dùng tay, chân đánh và đá nhiều cái vào người bị hại.

Về trách nhiệm dân sự các bị cáo thống nhất bồi thường cho anh Tuấn chi phí điều trị và phục hồi sức khỏe, mất thu nhập khi điều trị thương tích là 74.000.000 đồng. Bị cáo H đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng, bị cáo Việt A đã bồi thường 19.000.000 đồng và bị cáo K đã bồi thường 15.000.000 đồng. Còn lại số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo Việt A đồng ý tiếp tục bồi thường 7.500.000 đồng, bị cáo K đồng ý tiếp tục bồi thường 7.500.000 đồng.

Bị hại Lê Minh T trình bày: Về trách nhiệm dân sự, bị hại yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần tổng cộng là 74.000.000 đồng. Anh T đã nhận của bị cáo Việt A 19.000.000 đồng, bị cáo K bồi thường 15.000.000 đồng, bị cáo H đã bồi thường số tiền 25.000.000 đồng. Nay yêu cầu bị cáo Việt A và bị cáo K tiếp tục bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo H. Thống nhất việc bị cáo Việt A và bị cáo K tự thỏa thuận mỗi bị cáo bồi

thường số tiền 7.500.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A, Nguyễn Hữu K và Nguyễn Võ Thanh H, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A mức án từ 06 năm đến 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2020.

Áp dụng Điều 55 và Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của Bản án số 10/2021/HS-ST ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xử phạt bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A 03 (ba) năm tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Tổng hợp hình phạt của hai bản án, bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A phải chấp hành từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu K mức án từ 02 năm đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2020.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Võ Thanh H mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 15/12/2020 đến ngày 01/02/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A và bị cáo Nguyễn Hữu K, mỗi bị cáo bồi thường cho bị hại Lê Minh T số tiền 7.5000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 nón bảo hiểm màu hồng và màu trắng; 02 thanh gỗ dài khoảng 60-70 cm; 01 viên gạch ống màu nâu; 01 khối bê tông kích thước 25x23x9cm; 02 đôi dép.

Các bị cáo Việt A, K và H không có ý kiến tranh luận hay bào chữa gì đối với lời luận tội của Kiểm sát viên; Người bị hại không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

Bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A trình bày: Bị cáo sẽ chấp hành hình phạt của Hội đồng xét xử.

Bị cáo Nguyễn Hữu K trình bày: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình lo cho cha già.

Bị cáo Nguyễn Võ Thanh H trình bày: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm về với gia đình chăm lo cho vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 05/10/2020 tại tổ H, khóm H, Phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A có mâu thuẫn qua lời nói với Lê Minh T, bị cáo Việt A đã dùng nón bảo hiểm đánh trúng vào

lưng của anh T, anh T đã bỏ chạy. Lúc này, bị cáo Nguyễn Võ Thanh H và bị cáo Nguyễn Hữu K chạy đến, các bị cáo cùng nhau xông vào đánh T. Bị cáo Việt A dùng chân phải đang mang giày da đá mạnh 01 cái trúng vào trán và 01 cái trúng vào mũi của T, bị cáo K dùng chân có mang dép đá nhiều cái vào phần bụng và ngực của T, bị cáo H dùng chân đang mang dép đá nhiều cái vào phần bụng của T. Các bị cáo tiếp tục dùng tay đánh vào người của T nhiều cái đến khi T không còn chống cự.

Theo kết luận của cơ quan chuyên môn tỷ lệ tổn thương trên cơ thể của Lê Minh T do các bị cáo gây ra là 37%, tại thời điểm giám định.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, giữa các bị cáo và người bị hại không hề có mâu thuẫn từ trước, chỉ vì lời qua tiếng lại giữa bị cáo Việt A và bị hại mà các bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là nón bảo hiểm, giày đế cứng để gây thương tích cho người bị hại. Mặc dù, người bị hại đã hai lần bỏ chạy và không đủ sức chống trả lại được, các bị cáo hoàn toàn có thể dừng lại hành vi gây thương tích và hạn chế tỷ lệ tổn thương cơ thể cho người bị hại nhưng các bị cáo vẫn rượt theo đánh người bị hại đến không còn chống cự được, cho thấy các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp và có tính chất côn đồ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Từ những phân tích nêu trên, hành vi của các bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A, Nguyễn Hữu K và Nguyễn Võ Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

i) Có tính chất côn đồ;

2.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[4] Đồng phạm trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn vì có hai người trở lên cố ý thực hiện việc gây thương tích cho bị hại, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo. Nguyên nhân xảy ra vụ án là do mâu thuẫn nhất thời, bị cáo Việt A đóng vai trò chính là người gây mâu thuẫn với bị hại và cũng là người thực hành tích cực, bị cáo K và bị cáo H là đồng phạm với vai trò người thực hành. Bị cáo Việt A chủ động dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại trước, bị cáo K và bị cáo H tuy không dùng hung khí nhưng đã cùng bị cáo Việt A gây thương tích cho người bị hại nên phải chịu chung tỷ lệ thương tích mà đồng phạm đã gây ra cho bị hại là 37%.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự xem xét đến tính chất của đồng phạm, tính chất và mức độ tham gia thực hiện hành vi của từng bị cáo để quyết định hình phạt tương ứng. Bị cáo Việt Anh với vai trò chính trong vụ án, trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích nhiều nơi trên người bị hại nên mức hình phạt của bị cáo Việt Anh sẽ cao hơn bị cáo K và bị cáo H.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

- Về tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Về nhân thân: Ngày 27/01/2021, bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 03 năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, án đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo chưa chấp hành. Khi quyết định

hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai bản án đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Đối với bị cáo K và bị cáo H, các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Lê Minh T yêu cầu các bị cáo Việt A, bị cáo K tiếp tục bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo H. Bị cáo Việt A đồng ý bồi thường 7.500.000 đồng, bị cáo K đồng ý bồi thường 7.500.000 đồng, anh T thống nhất sự tự nguyện của các bị cáo và không yêu cầu gì thêm.

Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo và người bị hại. **Buộc bị cáo** Châu Phạm Nhật Việt A bồi thường cho anh Lê Minh T số tiền 7.500.000 đồng; Buộc bị cáo Nguyễn Hữu K bồi thường cho bị hại Lê Minh T số tiền 7.500.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng: 02 nón bảo hiểm màu hồng và màu trắng; 02 thanh gỗ dài khoảng 60-70 cm; 01 viên gạch ống màu nâu; 01 khối bê tông kích thước 25x23x9cm; 02 đôi dép là vật chứng liên quan đến tội phạm, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về quan điểm trình bày luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A, Nguyễn Hữu K và Nguyễn Võ Thanh H, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 55, Điều 56 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A 06 (sáu) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*” tại Bản án số 10/2021/HS-ST ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Buộc bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2020.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu K mức án 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2020.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Võ Thanh H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 15/12/2020 đến ngày 01/02/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự, **buộc bị cáo** Châu Phạm Nhật Việt A bồi thường cho anh Lê Minh T số tiền 7.500.000 đồng; buộc bị cáo Nguyễn Hữu K bồi thường cho bị hại Lê Minh T số tiền 7.500.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) nón bảo hiểm màu hồng, nhãn hiệu nón sơn (đã qua sử dụng);
- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng (đã qua sử dụng);
- 02 (hai) thanh gỗ dài khoảng 60-70 cm;

- 01 (một) viên gạch ống màu nâu;
- 01 (một) khối bê tông kích thước 25x23x9cm;
- 02 (hai) đôi dép, đã qua sử dụng, một đôi màu xanh, một đôi màu đen.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/9/2021 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2021).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A; Nguyễn Hữu K và Nguyễn Võ Thanh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; buộc bị cáo Châu Phạm Nhật Việt A và bị cáo Nguyễn Hữu K mỗi bị cáo phải nộp 375.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan điều tra CA TP. Cao Lãnh;
- Nhà tạm giữ CA TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Xuân Trà

